

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm vật tư, hóa chất sử dụng cho trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm trang thiết bị y tế của đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Người nhận báo giá: Nguyễn Thế Huy
 - Chức Vụ: Trưởng khoa Dược – TTBYT
 - SĐT: 0914.815.481
- Cách thức tiếp nhận báo giá: tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa dược – Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà; Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh – Tổ dân phố số 3- Thị trấn Thắng – Hiệp Hoà – Bắc Giang.
 - Nhận qua email: ttythiephoa24007@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 17 tháng 03 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 03 năm 2025. ⁽²⁾

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu** 90 ngày, kể từ ngày 31 tháng 03 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục trang thiết bị y tế chi tiết như sau: (yêu cầu báo giá trọn gói)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Nồi hấp tiệt trùng ≥ 500 lít	<p>I.THÔNG TIN CHUNG Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở đi Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 và ISO 13485 Điện áp sử dụng: 380V/50Hz /3 pha Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: ≥ 40°C + Độ ẩm tối đa: ≥80%</p> <p>II.CÁU HÌNH CUNG CẤP Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm: 01 máy Buồng tiệt trùng tích hợp: 01 bộ Bình sinh hơi tích hợp: 01 cái Bơm hút chân không tích hợp: 01 cái Bơm tăng áp tích hợp: 01 cái Máy nén khí tích hợp: 01 cái Máy quét mã vạch Barcode tích hợp: 01 cái File phần mềm mã vạch Barcode: 01 file Máy in mã vạch Barcode: 01 cái Máy in dữ liệu tích hợp: 01 cái Giấy in nhiệt: 05 cuộn Giá đựng dụng cụ bằng thép không gỉ: 01 cái Xe đẩy dụng cụ làm bằng thép không gỉ: 02 cái Gioăng cửa dự phòng: 02 cái Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt</p> <p>III.Yêu Cầu Kỹ Thuật 1Tính năng chung Kiểu thiết bị: khoang hấp hình chữ nhật, 2 cửa mở ngang</p>	01	Máy

Thiết bị có các chương trình tiết trùng được cài đặt sẵn các thông số phù hợp với các vật liệu khác nhau.
Được điều khiển bởi bộ vi xử lý PLC được cài đặt sẵn phần mềm thông minh.
Máy được sấy khô tự động và hút chân không
Có công kết nối cho dây cơ bản
Có thể kết nối internet không dây bằng D-Com
Điều khiển thiết bị từ xa qua hệ thống internet
Phân quyền người sử dụng và truy cập bằng mã vạch Barcode
Chọn chương trình bằng máy quét mã vạch Barcode tích hợp
Chức năng hẹn giờ cho máy tự động chạy chương trình
Hiển thị các thông số trên màn hình cảm ứng HMI, điều khiển bằng cách chạm và thao tác trên màn hình
Có chế độ ECO giúp tiết kiệm điện năng

2.Thông số kỹ thuật:

2.1Buồng tiết trùng
Dung tích: ≥ 500 lít
Kích thước khoang hấp: \geq Rộng 660 x Cao 660 x Sâu 1.150mm
Vật liệu inox 304 dày 5mm hoặc tương đương
Bộ lọc khí vào có kích thước lỗ lọc $\leq 0,2 \mu\text{m}$
Có đồng hồ đo áp suất
Áp suất làm việc: -0.9 kg/cm² đến $\geq 2,4$ kg/cm²
Áp suất thiết kế: ≥ 6 kg/cm²
Nhiệt độ làm việc: 50 0C đến ≥ 136 0C

2.2Bình sinh hơi
Dung tích: ≥ 50 lít
Vật liệu inox 304, dày 8mm hoặc tương đương
Áp suất làm việc từ 3,0 kg/cm² đến 3,5 kg/cm²
Nhiệt độ làm việc từ: 1430C đến 1480C
Công suất sinh hơi ≥ 40 kg/giờ
Cấp nước hoàn toàn tự động, kể cả khi bình đang có áp suất cao
Có 3 cảm biến mức nước

	<p>Đồng hồ đo áp suất Cảm biến áp suất 2.3 Máy in Tự động in các thông số trong suốt quá trình tiết trùng; tên đơn vị sử dụng, model máy, thời gian bắt đầu hoạt động ... Loại máy in nhiệt Chiều rộng in ≥ 2 inch Tốc độ in ≥ 200 mm/giây 2.4 Máy quét mã vạch Kích thước ≥ 6 inch Điện áp sử dụng 5 volt +/- 10% tại 130mA – 175mA tối đa Giao diện được hỗ trợ: IBM, công bàn phím, RS-232, Synapse, USB, Wan Mẫu quét: đơn tuyến Khả năng giải mã: 1D Độ sau của trường: từ tiếp điểm tới 43cm trên ký hiệu 100% U.P.C/EAN Độ phân giải tối thiểu: Chênh lệch phân xạ tối thiểu 20% Công nghệ: Laze An toàn điện: UL 60950-1, C22.2 Số 60950-1, EN 60950-1, IEC 60950-1 An toàn laze: EN 60825-1, IEC 60825-1, 21CFR1040.10 2.5 Máy in mã vạch Công nghệ in nhiệt gián tiếp lên ribbon mực và giấy decal Độ phân giải ≥ 203 dpi (8dot/mm) Tốc độ in $\geq (2.5$ cm – 10cm/giây) Khổ giấy: 108 mm Độ dài mã vạch: 5mm – 1016mm Bộ nhớ: 2MB Flash ROM, 2MB SD RAM Chuẩn mã vạch: 1D barcode : Code 39, Code 128, UCC/EAN-128, EAN-13/8, UPC-A/E 2&5 add on, Code 93, Interleave 2 of 5, Industrial 2 of 5, Matrix 2 of 5, Codabar and China Post; 2D barcode : PDF 417, Data-Matrix, QR Code and MaxiCode. Kết nối ≥ 2 giao tiếp USB 2.0 và Serial</p>	
--	---	--

	<p>Hỗ trợ HĐH: Windows</p> <p>2.6 Các chương trình tiết trùng</p> <p>Có ít nhất 11 chương trình cài đặt sẵn, 1 chương trình tự chọn và 3 chương trình test máy bao gồm: kiểm tra Bowie Dich và Kiểm tra rò rỉ hơi nước</p> <p>Thiết bị tự động kiểm soát chu trình từ khi bắt đầu đến khi kết thúc, tự động làm khô vật hấp bằng hút chân không.</p> <p>Chương trình tự động kiểm tra lỗi trong suốt quá trình hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiệt độ buồng tiết trùng - Áp suất bình sinh hơi - Áp suất khí nén - Máy hút chân không - Nguồn điện cung cấp - Nguồn nước cung cấp <p>2.7 Bộ điều khiển trung tâm</p> <p>Điều khiển bằng bộ vi xử lý trung tâm PLC</p> <p>Bước hiển thị nhiệt độ trên màn hình: $\leq 0.10C$</p> <p>Sai số nhiệt độ $\leq 0.30C$</p> <p>Bước hiển thị áp suất trên màn hình: $\leq 0.1kgf/cm^2$</p> <p>Sai số áp suất $\leq 0.1kgf/cm^2$</p> <p>Bộ CPU sẽ kiểm tra các tín hiệu đầu vào và thay đổi tín hiệu đầu ra thông qua chương trình phần mềm đã chứa các thuật toán logic, các lệnh đếm, lệnh trễ thời gian...</p> <p>2.8 Thông số màn hình cảm ứng</p> <p>Loại màn hình HMI 9 inch; 65536 màu</p> <p>Độ phân giải 800 x 480 pixel</p> <p>Tấm nền Led, tuổi thọ tại 25oC: 20.000 giờ</p> <p>Bàn phím: bàn phím ảo</p> <p>2.9 Các thông số hiển thị</p> <p>Hiển thị các thông số: Bằng chữ, bằng số, như nhiệt độ, áp suất trên màn hình HMI.</p> <p>Hiển thị biểu đồ.</p>		
--	--	--	--

	<p>Hiện thị các chu trình tiết trùng: Cấp nước, hút chân không, sinh hơi, tiết trùng, xả, sấy khô, kết thúc bằng biểu đồ và ngôn ngữ.</p> <p>Kết thúc chu trình tiết trùng: Báo hiệu bằng âm thanh, ngôn ngữ.</p> <p>Hiện thị các cảnh báo.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cửa buồng tiết trùng chưa đóng hoặc đóng chưa đúng quy cách -Không có khí nén hoặc thiếu khí -Nước không đủ cho bình sinh hơi -Quá tải máy hút chân không -Mất pha, đảo pha, điện áp nguồn quá thấp hoặc quá cao -Cảm biến nhiệt độ bị lỗi -Cảm biến áp suất bị lỗi -Kết thúc chương trình hấp -Thiếu nước cung cấp cho máy hút chân không <p>2.10 Hệ thống an toàn</p> <p>Máy dừng hoạt động khi:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cửa buồng tiết trùng chưa đóng hoặc đóng chưa đúng quy cách -Không có khí nén hoặc thiếu khí -Nước không đủ cho bình sinh hơi trong chu trình tiết trùng -Quá tải máy hút chân không -Mất pha, đảo pha, điện áp nguồn quá thấp hoặc quá cao -Cảm biến đo nhiệt độ bị lỗi -Thiếu nước cung cấp cho thiết bị hút chân không hoặc không có nước. <p>Áp suất buồng sinh hơi vượt quá 3,8 kgf/cm² van an toàn tự động mở</p> <p>Áp suất buồng tiết trùng vượt quá 2,8 kgf/cm² van an toàn tự động mở</p> <p>Nút khẩn cấp - bằng điện (Emergency)</p> <p>Có van xả khẩn cấp bằng cơ học (kể cả trong trường hợp bị mất điện)</p>		
<p>Tổng: 01 danh mục</p>			

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: *cung cấp, vận chuyển vật tư, hóa chất đến tận khoa Dược - VTTBYT của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa.*

3. Thời gian giao hàng dự kiến: sau khoảng 1-5 ngày tính từ thời gian người cung ứng của đơn vị gọi hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán đầu quý này cho quý trước sau khi đơn vị đã nhận đủ các loại giấy tờ cần thiết để phục vụ cho thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Lưu HS;
- Đăng website đơn vị;



Vũ Văn Hoàn

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
2										
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày 1 tháng 03 năm 2025 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.